

# PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC KINH

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Địa điểm: Hội quán Hòa Thuận, viện Tri Ân Nhật Bản*

*Thời gian: 02/11/2002*

*Việt dịch: BBD Pháp Âm Tuyên Lưu*

## Tập 3

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời xem “đệ tam giác tri”.

**Đệ tam giác tri: tâm vô yếm túc, duy đắc đa cầu, tăng trưởng tội ác. Bồ-tát bất nhĩ, thường niệm tri túc, an bản thủ đạo, duy tuệ thị nghiệp.**

第三覺知。心無厭足。唯得多求。增長罪惡。菩薩不爾。常念知足。安貧守道。唯慧是業。

*Giác ngộ thứ ba: tâm không biết đủ, chỉ muốn cầu nhiều, tăng trưởng tội ác, Bồ-tát không vậy, thường nghĩ biết đủ, an vui với nghèo, giữ gìn đạo tâm, chỉ xem trí tuệ mới là sự nghiệp.*

Kinh văn rất rõ ràng, ba câu phía trước là phàm phu, bốn câu phía sau là Bồ-tát, đối chiếu rất rõ ràng. Người phàm phu thì “tâm vô yếm túc, duy đắc đa cầu”, đây là nói rõ phàm phu trong lục đạo, đặc biệt là xã hội hiện nay của chúng ta. Tại sao lại tạo thành tham sân si mạn? Hình như đã đạt đến tình trạng bão hòa. Nếu như chúng ta bình tâm mà quan sát, tư duy thì sẽ phát hiện, đây là vấn đề của giáo dục. Trung Quốc, cũng có thể nói gồm cả phương Đông, từ xưa đến nay, không nơi nào mà không xem trọng giáo dục của thánh hiền. Giáo dục của thánh hiền, bất luận là nhà Nho cũng tốt, nhà Đạo cũng tốt, thậm chí ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam, cái này có thể nói đều là nằm trong một hệ thống văn hóa lớn, từ xưa đến nay đều là dạy về luân thường, đạo đức, nhân nghĩa. Những quan niệm này luôn không mong cầu quá mức đối với dục vọng về vật chất, mà xem trọng sự hưởng thụ về mặt tinh thần. Cho nên chúng ta xem thử, biết bao nhiêu văn tự của cổ nhân, thi từ, ca phú, ngày nay chúng ta đọc lên vẫn có thể cảm nhận được, đời sống đó của họ thật tự tại, an lạc. Cho nên biết đủ thường vui, có thể cảm nhận được. Người hiện nay cả đời bạt mạng

truy cầu dục vọng, dục vọng không cùng tận. Hay nói cách khác, cả đời sống trong đau khổ, cả đời sống trong trạng thái thân tâm căng thẳng, cả đời này không có được một tí vui sướng nhân sinh nào cả.

Chúng tôi thật sự nghĩ không ra, họ làm sao mà sống được vậy. Cả đời này sống trong thế gian là vì kiếm tiền mà sống hay sao? Là vì tham cầu ngũ dục lục trần mà sống hay sao? Vậy thì không tính. Lại xem thử Phật pháp, so sánh một chút, chúng tôi tự nhiên phát hiện, họ ở trong một đời tạo biết bao nhiêu tội nghiệp, những tội nghiệp này chắc chắn là chiêu cảm khổ báo trong ba đường, cho nên đến mấy chục năm tại sao lại khổ như vậy? Khiến chúng tôi sau khi quan sát, đích thực cảm khái muôn vàn. Quay lại nghĩ về bản thân chúng ta, trong đời này thật vô cùng may mắn gặp được chánh pháp, cũng vô cùng may mắn khi gặp được thiện tri thức giảng giải cho chúng ta, dẫn dắt chúng ta tu hành, chúng ta trong đời này mới không đến nỗi bị đọa lạc. Chớ ít chúng ta có phạm lỗi lầm, tạo tội nghiệp thì cũng giảm thiểu đến mức độ thấp nhất. Chúng ta còn phải nỗ lực tinh tấn, hy vọng sau này, tuổi già tuy thời gian không nhiều, vẫn hy vọng có thể làm đến được tâm địa thuần tịnh, hành vi thuần thiện, có thể có một ngày làm được. Đó là điều rất đáng vui mừng. Có thể ở trong một đời, có một tuần có thể làm được, có một tháng có thể làm được, có một năm có thể làm được, tôi rất tin tưởng, chúng ta sẽ dứt sanh tử, thoát luân hồi, cầu sanh Tịnh độ quyết định có đảm bảo, quyết định nắm chắc. Vậy thì đời này chúng ta mới không sống uổng.

Phật Bồ-tát, tổ sư đại đức thị hiện cho chúng ta thấy, đó chính là tấm gương của chúng ta. Là tấm gương gì vậy? Là tấm gương thoát khỏi lục đạo luân hồi, là tấm gương thoát khỏi sanh tử phiền não. Chúng ta cần phải giác tri, cần phải học tập, noi theo, nhất định không thể “tăng trưởng tội ác”. Học Phật nếu như tăng trưởng tội ác, sự việc này vô cùng nghiêm trọng. Bởi vì họ mang hình tượng là đệ tử Phật, họ không phải là phàm phu thông thường. Phàm phu thông thường tạo tác tội nghiệp thì họ phải chịu quả báo, đây là điều chắc chắn không thể tránh khỏi. Nếu như thân là đệ tử Phật, cũng tức là nói đã dán lên nhãn mác Phật pháp, biểu hiện của bản thân là hình tượng của Phật, mà cũng đang tăng trưởng tội nghiệp thì đó chính là phá hoại hình tượng của Phật, phá hoại hình tượng của chánh pháp, cái tội này phải nặng hơn.

Rốt cuộc nặng cỡ nào vậy? Điều này rất khó nói, phải xem mặt ảnh hưởng của nó là bao lớn, thời gian dài bao lâu. Nếu như mặt ảnh hưởng của nó rất rộng, thời gian ảnh hưởng rất dài thì cái đó phiền phức lớn rồi! Tội đó là vô cùng, vô cùng nặng.

Quý vị đều biết, đồng tu tại gia, xuất gia đều biết được, phá hòa hợp tăng là tội ngũ nghịch, đọa địa ngục A-tỳ. Tội ngũ nghịch là giết cha, giết mẹ; giết A-la-hán, điều này cũng không dễ, thông thường người phạm tội này không nhiều. Làm thân Phật chảy máu chính là ác ý hủy diệt hình tượng Phật Bồ-tát, đây xem là làm thân Phật chảy máu, cũng không nhiều. Cái dễ bị phạm nhất là phá hòa hợp tăng, chính là phá hoại tăng đoàn. Đây là một tội trong những tội ngũ nghịch dễ phạm nhất. Thế nhưng chúng ta hiện nay nghĩ thử, phá hoại hình tượng của Phật há chẳng phải là nghiêm trọng hơn so với phá hoà hợp tăng hay sao? Bạn phá hòa hợp tăng là bạn hủy hoại một ngôi chùa. Bạn hủy hoại hình tượng của Phật, khiến đại chúng trong xã hội sinh ra phản cảm, sinh ra chán ghét đối với Phật giáo. Quý vị nghĩ xem, tội lỗi này chẳng phải còn nghiêm trọng hơn so với phá hòa hợp tăng hay sao? Học Phật là cầu trí tuệ, người có trí tuệ nhìn thấy một sự việc, nhà Nho thường nói: *“Nêu một góc mà biết ba góc còn lại”*, trong Phật pháp cũng thường nói: *“Nghe một biết mười, một nghe ngàn ngộ”*, chúng ta hiểu rõ một đạo lý thì có thể quán thông rất nhiều sự lý khác. Cho nên chân chánh học Phật, tôi thường hay khuyên mọi người, hình tượng Phật rất quan trọng. Tôi hiểu rõ, tôi thường hay khuyên mọi người, thế nhưng rất ít người có thể nghe lọt tai, rất ít người có thể làm theo, cho nên không thể thay Phật làm ra một tấm gương tốt ở trong xã hội, khiến mọi người kính trọng.

Năm xưa, Hàn quán trưởng vãng sanh, chúng tôi bắt đắc dĩ mới rời khỏi thư viện Hoa Tạng Đài Bắc. Tôi không còn cách nào không thể không ra đi. Tôi khuyên đại chúng của thư viện, các bạn mức độ tối thiểu là phải ở lại thư viện đủ ba năm, ba năm đó là ba năm sau khi Quán trưởng vãng sanh. Các bạn xem tình hình, nếu như nhất định phải rời khỏi thì các bạn có thể ra đi, nhưng chí ít phải ở hết ba năm, có vậy thì chúng ta mới xứng đáng với ân đức mà Quán trưởng năm xưa đã hộ trì cho chúng ta. Con người không thể tuyệt tình tuyệt nghĩa, đó không phải là người, so với súc sanh còn không bằng! Cùng đạo lý như vậy, khi tôi rời khỏi Singapore, tôi một lần nữa khuyên các đồng tu, các bạn là những người sống ở Tịnh tông Học hội

Singapore, hoặc là có một số người sống ở Cur Sĩ Lâm, cũng chỉ ít phải ở nơi đó đủ ba năm. Những người này không nghe lời, sau khi tôi rời khỏi thì họ thấy đều bỏ đi hết, trong lòng tôi vô cùng ái ngại. Tôi ra đi là bất đắc dĩ, đâu có cách làm như vậy được?

Đến nước Úc, nước Úc vốn dĩ có Tịnh tông Học hội ở Boston. Năm xưa, chúng tôi thường hay đến châu Úc hoằng pháp, đều được học hội này tiếp đãi. Tịnh tông Học hội đương nhiên trước đây tôi cũng giúp đỡ họ rất nhiều. Chúng tôi cũng có mấy vị đồng tu thế hệ chữ “ngộ” sống ở Tịnh tông Học hội. Tôi xây học viện ở Toowoomba. Sau khi kiến lập Tịnh tông Học viện xong, tôi liền bảo với những đồng tu sống ở Tịnh tông Học hội này, các bạn không cần phải lên núi, các bạn cần phải ở bên đó giúp đỡ họ nhiều hơn, đến khi nào họ không thích nữa, bảo bạn đi thì bạn mới lên núi. Thế nhưng cũng không có ai nghe, chỉ có một vị là pháp sư Ngô Sanh sống ở bên đó. Thầy là người Việt Nam, thầy không biết tiếng phổ thông, cũng không biết tiếng Anh, sống ở trên núi với mọi người không tiện lắm, cho nên vẫn còn sống ở trong học hội như cũ. Cho nên không nghe lời, mọi người không biết dụng ý của tôi. Chúng tôi trong mỗi niệm đều là hy vọng xây dựng nên một hình tượng tốt cho Phật pháp. Người học Phật có tình có nghĩa, có ân có đức thì bạn mới khiến đại chúng trong xã hội tôn trọng. Đại chúng trong xã hội tôn trọng bạn chính là tôn trọng Phật pháp, chính là tôn trọng chư Phật Bồ-tát. Quý vị nghĩ xem, công đức này bao lớn? Nếu như những gì chúng ta biểu hiện khiến người khác hủy báng, khinh mạn, xem thường ta là chuyện nhỏ, xem thường Phật Bồ-tát, xem thường Phật pháp, điều này sẽ tạo nên ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội, vậy thì bản thân chúng ta sẽ có tội, sẽ tăng trưởng tội ác.

Cho nên, ba câu này vừa xem thì thấy rất bình thường, nếu bạn tỉ mỉ quan sát thì ở trong đây có đại học vấn, có ý nghĩa rất sâu rộng. Chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, là phước là họa, ở chỗ này Phật đều nhắc nhở chúng ta. Chúng ta phải tỉ mỉ mà quan sát, mỗi ngày phải tư duy. Trước đây thầy Lý thường hay dạy bảo học trò, đệ tử Phật phải nhớ kỹ, chúng ta mỗi ngày phải dát vàng lên mặt Phật, đây nghĩa là hành vi của chúng ta phải y giáo phụng hành. Phật có vẻ vang thì chúng ta mới có phước, có tuệ, phước tuệ song tu. Muôn vàn không được bôi phân lên mặt

Phật. Tạo tội nghiệp đó là đi ngược lại giáo huấn của Phật, tạo thành ảnh hưởng tiêu cực, tội nghiệp đó sẽ đọa địa ngục A-tỳ nên không thể không biết. Xem tiếp đoạn phía sau: *“Bồ-tát bất nhĩ, thường niệm tri túc, an bản thủ đạo, duy tuệ thị nghiệp”*. Đây là Phật chỉ dạy chúng ta, chúng ta cần phải giác tri, cần phải hiểu được biết đủ thường vui. Con người chỉ cần biết đủ thì họ sẽ không có mong cầu. Cổ nhân thường nói: *“Người đến mức không cầu thì nhân phẩm tự cao”*. Người giác ngộ, người tu hành ở trong thế gian này nhất định là “không tranh với người, không cầu nơi đời”, nên họ mới có thể “an bản thủ đạo”, mới chân thật làm được “an vui với nghèo, giữ gìn đạo tâm”. Không những không tham cầu đối với pháp thế gian, mà ngay cả pháp xuất thế gian cũng đều như vậy. Trong kinh Bát-nhã nói được rất hay: “Pháp còn phải xả, huống hồ chẳng phải pháp”. Pháp đó là Phật pháp, Phật pháp cũng phải buông xuống, cũng không nên tham cầu, huống hồ là pháp thế gian! Đây là đã nói ra hết rồi, đạo lý này rất sâu. Chúng ta phải hết lòng học tập, nghiên cứu. Tại sao ngay cả Phật pháp cũng không thể tham cầu vậy? Đạo lý này trong kinh Đại thừa nói rất hay, Phật pháp là pháp duyên sanh, pháp do duyên sanh. Phàm là pháp do duyên sanh đều không phải là chân thật, cho nên Phật pháp cũng không ngoại lệ. Cái gì là chân thật vậy? Chỉ có tự tánh là chân thật. Ở trong tự tánh một pháp không lập. Không những không có thế gian pháp, mà Phật pháp cũng không có. Ở trong tự tánh mà lập một pháp thì liền hỏng ngay. Phật nói trong kinh Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm: *“Tri kiến lập tri, là gốc vô minh”*, đây là tôn giả Phú-lâu-na hướng về Thế Tôn thỉnh giáo. Trong tự tánh vốn dĩ không có vô minh, tại sao lại có vô minh vậy? Vô minh rốt cuộc từ đâu mà có? Phật nói “tri kiến lập tri, là gốc vô minh”, chỉ một câu mà nói toạc ra tất cả. Vô minh từ đâu mà có vậy? Chính là bạn hy vọng muốn kiến lập thì phiền phức liền đến ngay. Đại sư Lục Tổ rất cao minh, ngài nói: *“Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi nhơ”*. Một pháp không lập, đó chính là minh tâm kiến tánh. Bạn vẫn còn lập một pháp, vậy bạn sai rồi. Đó chính là gốc rễ của vô minh, đó chính là không biết đủ. Người biết đủ thì trong tâm một niệm không sanh, bất luận là ở trong cảnh giới nào. Thiện duyên cũng tốt, ác duyên cũng tốt, thuận cảnh cũng tốt, nghịch cảnh cũng tốt, ở thế giới Cực Lạc cũng tốt, ở địa ngục A-tỳ cũng tốt, hoàn toàn không khởi tâm động niệm, không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đó chính là biết đủ. Có một ý niệm tốt xấu, tôi ưa thích thiên đường, tôi

chán ghét địa ngục, có một niệm tốt xấu đó chính là vô minh, đó chính là kiến lập, đó chính là không biết đủ, vậy thì sai rồi. Thế nên trong kinh nói rất đơn giản, giống như nói văn chương, từng câu đều là đề mục, mỗi một đề mục đều có thể làm thành một bài văn lớn. Mỗi một câu nếu như viết thành sách thì đều là trước tác lớn. Điều này chúng ta không thể không biết, không thể không rõ ràng, không thể không hiểu rõ, không thể không hết lòng học tập.

“*Thường niệm tri túc*” (thường nghĩ biết đủ). Ý nghĩa của câu nói này sâu rộng vô cùng. Có thể nói thế gian hay xuất thế gian, tất cả thánh hiền, bản thân các ngài đều làm được, làm ra cho chúng ta thấy. Các ngài dạy chúng ta cũng là như vậy, giống như Phật vậy. Ở Trung Quốc, chúng ta thấy Khổng tử, Lão tử, Mạnh tử, Trang tử, ở trong nhà Phật chúng ta xem thấy Phật Bồ-tát, xem thấy các tổ sư đại đức xưa nay, ở trong tôn giáo phương Tây chúng ta xem thấy Moses, xem thấy Giê-su, ở trong kinh Co-ran chúng ta thấy đức Mohamed. Những lãnh tụ tôn giáo vĩ đại của thế gian này, không có vị nào là không biết đủ thường vui, chỉ dùng biết đủ để giáo hóa tất cả chúng sanh. Chúng ta xem thấy rất nhiều ở trong kinh điển, đặc biệt trong Phật pháp. Bồ-tát muốn thành Phật thì trước tiên phải đi làm Bồ-tát bổ xứ, tức là làm hậu bổ Phật. Mỗi một vị Bồ-tát thành Phật thì nhất định trước tiên phải làm hậu bổ Phật, gọi là Bồ-tát bổ xứ. Hậu bổ Phật ở nơi nào vậy? Ở trời Đâu-suất. Đâu-suất là tiếng Phạn, ý nghĩa chính là biết đủ. Các bạn nghĩ thử xem, đây là ý gì vậy? Bồ-tát chân thật làm đến mức biết đủ viên mãn thì họ liền thành Phật. Tuy là đang tu biết đủ nhưng chưa tu được viên mãn, cho nên họ vẫn là Bồ-tát. Biết đủ tu viên mãn rồi thì liền viên thành Phật đạo. Hiện tại Bồ-tát Di-lặc ở trời Đâu-suất, ngài tu công phu gì vậy? Là tu công phu biết đủ. Đợi đến khi ngài tu viên mãn rồi, ngài liền đến thế gian này để thị hiện thành Phật.

Thích-ca Mâu-ni Phật nói cho chúng ta biết trong kinh Di-lặc Hạ Sanh, khi nào ngài đến thị hiện thành Phật vậy? Phải sau 567 triệu năm nữa. Chúng ta nghe thấy thời gian này rất dài, nhưng mà ở trời Đâu-suất thì không dài. Ở trời Đâu-suất so với chỗ chúng ta đây có chênh lệch thời gian. Trong kinh Phật nói với chúng ta, một ngày ở trời Đâu-suất bằng 400 năm ở nhân gian, một ngày bằng 400 năm ở nhân gian. Ở nơi đó cũng là một năm có 365 ngày. Thọ mạng của họ, thọ mạng thông

thường là 4.000 tuổi. Như vậy tính thử, thọ mạng của ngài ở trời Đâu-suất hết rồi thì ngài liền đến nhân gian để thị hiện thành Phật. Thời gian này, dùng thời gian trên địa cầu này của chúng ta để tính, tức là 567 triệu năm. Pháp vận của Thích-ca Mâu-ni Phật chỉ có 12.000 năm. Hiện nay là thời kỳ mạt pháp. Mạt pháp là 10.000 năm, hiện nay đã trải qua 1.000 năm, còn lại 9.000 năm. Cho nên rất nhiều tôn giáo nói về ngày tận thế, Phật giáo chúng ta không có ngày tận thế, nhưng mà Phật giáo nói có kiếp nạn rất lớn. Kiếp nạn này là gì vậy? Đại tam tai, tiểu tam tai. Tôi nghĩ kiếp nạn này phải là tiểu tam tai. Tiểu tam tai gồm kiếp đao binh, bệnh dịch, đói kém. Năm xưa tôi học kinh giáo, nghe thầy giảng về tiểu tam tai, thấy ở trong chú sớ của đại đức xưa nói về tiểu tam tai, tôi cũng không có cách gì lý giải được, thật sự nghĩ không thông.

Bạn thử xem, thế gian này của chúng ta đã trải qua chiến tranh thế giới lần thứ nhất, lại trải qua chiến tranh thế giới lần thứ hai. Ở trong kiếp đao binh này của tiểu tam tai cũng không tính là kiếp đao binh. Kiếp đao binh của tiểu tam tai kéo dài bao lâu vậy? Trong kinh nói với chúng ta là bảy ngày bảy đêm. Tôi không hiểu. Kế tiếp, sau khi kiếp đao binh sẽ có bệnh dịch bảy tháng bảy ngày. Sau khi bệnh dịch qua rồi, sẽ có bảy năm bảy tháng bảy ngày đói kém. Đây là trong kinh nói, chúng ta không cách gì lý giải được. Lần đầu tiên tôi đến Nhật Bản, đi cùng với pháp sư Đạo An. Năm đó là thủ tướng Satō Eisaku qua đời, tôi có đến gia đình ông để phúng viếng. Con trai ông là Satō Shinji đón tiếp tôi. Có một cơ hội như vậy, tôi đến Hiroshima và Nagasaki để viếng thăm. Vừa nhìn thấy tình hình sau khi bị nổ bom nguyên tử, bỗng nhiên tôi hiểu rõ ngay. Tiểu tam tai mà trong kinh Phật nói là chiến tranh hạt nhân. Người sống tại Hiroshima nói với tôi, chúng tôi đi tham quan viện bảo tàng xem thấy một số hình ảnh, họ nói với tôi rằng: “Sau khi hạt nhân phát nổ, bệnh dịch chính là bụi phóng xạ. Tuy ngay lúc đó không chết, sau khi bị bụi phóng xạ chiếu qua, tuổi thọ của nó đại khái là khoảng chừng nửa năm, trong kinh Phật nói là 7 tháng 7 ngày. Tiếp theo đó cả vùng này cỏ cây không mọc được”. Lúc tôi đến đó đại khái là năm thứ chín, trên mặt đất mới chớm mọc cỏ. Họ nói với tôi, năm nay trên mặt đất mới mọc cỏ, mới có cây nhỏ. Bảy, tám năm trên đất cây cỏ không mọc, vậy thì đương nhiên là đói kém. Thế nên tôi mới hiểu rõ, những gì Thế Tôn nói, đại

chiến hạt nhân lần thứ ba gọi là tiểu tam tai. Trong kinh điển của những tôn giáo khác gọi là ngày tận thế, trong Phật pháp gọi là tiểu tam tai.

Chúng ta thử nghĩ xem, hiện nay tiểu tam tai rất có khả năng xảy ra, cho nên đây là điều thật sự khiến người ta cảm thấy bất an. Thế nhưng người chân thật học Phật, “thường niệm tri túc” thì sợ hãi này không còn nữa. Tại sao vậy? Bom hạt nhân mà phát nổ thì chúng ta cũng không sống nổi, chúng ta nhân cơ hội này liền vãng sanh về thế giới Cực Lạc ngay, có nơi tốt để đi, quyết định không có chút mảy may lưu luyến với cái thế gian này. Thế nhưng người không học Phật, người không tu Tịnh độ thì cái khổ nạn đó là nghiêm trọng rồi. Họ nhất định ôm lòng oán hận, hơn nữa loại oan oan tương báo giữa người với người, giữa người với tất cả động vật, giữa người với tất cả quỷ thần này đến bao giờ mới dứt? Cho nên nghĩ đến chỗ này, thấy tai nạn này quá đáng sợ, quá khủng khiếp, không phải một đời một kiếp, mà là đời đời kiếp kiếp. Điều này chúng ta không thể không giác tri. Cho nên “thường niệm tri túc”, hành môn tu hành này là quan trọng hơn tất cả.

Xã hội hiện nay, từ sau khi xảy ra sự kiện 11 tháng 9 tại New York - Mỹ vào năm ngoái, toàn thế giới đều cảm thấy xung đột nghiêm trọng. Cho nên có không ít trường học, một số chuyên gia học giả đang nghiên cứu làm thế nào để tiêu trừ xung đột, thúc đẩy hòa bình. Đại học Queensland của Úc xếp khóa trình này vào vị trí quan trọng nhất. Hôm nay, chúng ta đọc đoạn kinh văn này, đoạn kinh văn này đã nói ra nguyên nhân của nó rồi. Nguyên nhân của xung đột ở đâu vậy? “*Tâm vô yếm túc, duy đắc đa cầu*”, tất cả chúng sanh thân tâm trong ngoài xung đột, Phật chỉ một lời đã nói toạc ra. Làm thế nào hóa giải xung đột đây? Phật ở chỗ này dạy cho chúng ta, “*thường niệm tri túc, an bản thủ đạo*” thì xung đột trong ngoài của chúng ta đều hóa giải ngay, sự ổn định, hòa bình, phồn vinh, hưng vượng của thế giới không khó thực hiện. Nếu như xung đột này không thể hóa giải, chúng ta thấy chiến tranh thế giới lần thứ ba, cuộc chiến tranh này, nhà khoa học nói cho chúng ta biết, trên trái đất này sẽ là chiến tranh tận thế. Tôi nghe người ta nói với tôi, Einstein đã từng nói: “Chiến tranh thế giới lần thứ tư, vũ khí lúc đó là gậy và đá”. Các bạn thử nghĩ đây là có ý gì? Tất cả mọi văn minh của nhân loại đều bị hủy diệt toàn bộ trong cuộc đại



chiến lần này, cho nên phải từ gậy, đá bắt đầu lại từ đầu. Bạn nói cái hiện tượng này đáng sợ biết bao!

Thế gian này đích thực có không ít chí sĩ có lòng nhân từ đã vô cùng lo lắng. Trưa hôm qua có một vị học giả trẻ tuổi đến từ Tokyo, anh ta cũng là người làm công tác hòa bình, cũng đã làm không ít năm. Vị học giả này là giáo sư đại học, là vị giáo sư lâu năm của đại học Queensland, giới thiệu nhận thức với tôi. Anh làm công tác này tại Nhật Bản. Hôm qua chúng tôi cũng đã nói chuyện rất lâu, rất cuộc nên dùng phương pháp gì mới có thể có hiệu quả ngăn chặn xung đột, thúc đẩy hòa bình? Kinh văn rất hay! Cho nên tiến sĩ Toynbee của nước Anh nói rằng: “Để giải quyết vấn đề xã hội của thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp đại thừa”. Đây là trí tuệ chân thật, có học vấn, có tầm nhìn, có trình độ. Chúng ta trong kinh Phật, bất luận là bộ kinh luận nào, nếu quả thật bạn thật sự hiểu rõ giáo nghĩa, nếu có thể phụng hành, có thể phổ biến thì đích thực có thể giúp đỡ chúng sanh khổ nạn trong thế gian này, có thể giúp đỡ họ hóa giải xung đột, mang lại hòa bình hạnh phúc.

“*Thường niệm tri túc, an bản thủ đạo, duy tuệ thị nghiệp*”. Điều mà Bồ-tát mong cầu là tam học giới định tuệ, điều mà chúng sanh trên thế gian mong cầu là tham sân si mạn. Bồ-tát hoàn toàn tương phản với họ. Bồ-tát là buông xả tham sân si mạn, một lòng một dạ truy cầu giới, định, trí tuệ.